

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Đối với các vật tư, vật liệu chính: - Chuỗi néo thủy tinh đơn 24kV + Giáp núu - Cọc tiếp địa L63x63x6x2500mm - Cột bê tông ly tâm - Dây cáp điện các loại - Vật liệu mạ kẽm nhúng nóng - Cầu dao cách ly 24kV - 630A 3 pha chém ngang - Chồng sét van ZnO-24kV	- Nêu rõ chủng loại, nhà sản xuất (hoặc bên cung cấp), thông số kỹ thuật, có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp, nhà sản xuất dành riêng cho gói thầu này - Tài liệu chứng minh nhà cung cấp, nhà sản xuất đã từng cung cấp loại vật liệu này (Hoặc có khả năng cung cấp vật liệu này) - Trường hợp nhà thầu có chức năng sản xuất hoặc cung cấp vật tư trên thì cung cấp tài liệu chứng minh	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Hiểu biết đầy đủ về vị trí, mặt bằng thi công.	Hiểu về vị trí của công trình, quy mô xây dựng công trình; về thuận lợi và khó khăn mặt bằng thi công, có các phương án phối hợp giải quyết giữa địa phương, chủ đầu tư và nhà thầu để phục vụ quá trình thi công, phương án đền bù do ảnh hưởng thi công ...	Đạt
	Không am hiểu địa bàn, quy mô xây dựng, thuận lợi và khó khăn mặt bằng	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thi công; không có phương án phối hợp giữa địa phương, chủ đầu tư và nhà thầu trong quá trình thi công, mặt bằng thi công, không có phương án đền bù do ảnh hưởng thi công	
2.2. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, vị trí lấy mẫu và biện pháp bảo quản thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp phương án tổ chức mặt bằng, tổ chức công trường, giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có đầy đủ kế hoạch bố trí kho bãi, lán trại trong biện pháp thi công được nêu trong HSDT của nhà thầu. Có bản vẽ kèm theo	Đạt
	Không trình bày tổ chức mặt bằng, tổ chức công trường, hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không có bản vẽ kèm theo hoặc có nhưng không phù hợp, không khả thi	Không đạt
2.3. Giải pháp kỹ thuật/ Biện pháp thi công các công tác chính của hạng mục: Di chuyển đường dây 35KV (g tt); Đường dây cáp ngầm trung thế (gttn); Di chuyển đường dây 0,4KV (g ht); Di chuyển chiếu sáng (g cs) (Tên và chi tiết các công tác theo E-HSMT được đăng tải)	- Có đầy đủ Giải pháp kỹ thuật/ Biện pháp thi công của các công tác chính; Các công tác trình bày phải chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (Trình bày đầy đủ các công việc theo hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công chi tiết các công việc (tuân theo quy trình thi công, theo hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật). - Có đầy đủ số lượng bản vẽ của các công tác chính; Các bản vẽ phải chi tiết, phù hợp với các Giải pháp kỹ thuật/ Biện pháp thi công đã nêu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Không có biện pháp khả thi hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý với đề xuất biện pháp thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đánh giá	
3.1. Biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị	Có nêu biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị bố trí nhân sự đầy đủ, chi tiết và hợp lý	Đạt
	Không nêu biện pháp bảo đảm tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị và công tác bố trí nhân sự Hoặc có nhưng sơ xài, không hợp lý.	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu trong điều kiện trời mưa, bão, lụt	Có giải pháp khả thi, phù hợp với địa hình, đúng với hiện trạng thực tế của công trình	Đạt
	Không có giải pháp khả thi hoặc có nêu nhưng không đầy đủ, chưa hợp lý	Không đạt
3.3. Bảo đảm an toàn giao thông phục vụ thi công	Có đầy đủ biện pháp phân luồng giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt, phù hợp với địa hình, đúng với hiện trạng thực tế của công trình và mặt bằng tổ chức thi công, phù hợp với với trình tự thi công và giải pháp kỹ thuật do nhà thầu đề xuất (biển báo, rào chắn, người điều khiển giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, di chuyển máy móc, thiết bị...)	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp với mặt bằng hiện trạng, không phù hợp với trình tự thi công hoặc không phù hợp với giải pháp kỹ thuật. .	Không đạt
3.4. Biện pháp khác: - Sử dụng công nghệ thi công hotline khi thực hiện kéo dây cáp và công việc khác liên quan. - Biện pháp thi công đầu nối	- Có nêu biện pháp thi công sử dụng các công cụ, phương tiện, phụ kiện hotline khi thực hiện đảm bảo không cần cắt điện thi công. Có các bản vẽ thể hiện rõ các phương án thi công (Khuyến khích nhà thầu Tổ chức khảo sát hiện trường và liên hệ đơn vị quản lý vận hành nơi dự án triển khai để đảm bảo thực hiện gói thầu theo đúng yêu cầu kỹ thuật, an toàn)	Đạt
	Không đáp ứng được các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày	Không đạt
4.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, đầy đủ, chi tiết các công việc (công tác chính của hạng mục Theo quy trình thi công), khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E- HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, đầy đủ, chi tiết các công việc (công tác chính của hạng mục theo quy trình thi công), khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT (mô tả đủ chi tiết để chứng minh tính phù hợp của đề xuất đối với các yêu cầu công việc và thời hạn cần hoàn thành công việc).	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không đủ chi tiết các công việc (công tác chính của hạng mục theo quy trình thi công), không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật (mô tả không đủ chi tiết để chứng minh tính phù hợp của đề xuất đối với các yêu cầu công việc và thời hạn cần hoàn thành công việc).	Không đạt
4.3. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

- Nhà thầu cập nhật các quy trình, quy phạm hiện hành (còn hiệu lực) để áp dụng cho việc thi công và nghiệm thu công trình để đảm bảo chất lượng.

- Trong quá trình áp dụng: về nội dung chất lượng xây dựng công trình trong biên bản nghiệm thu, tùy thuộc vào tính năng kỹ thuật của công tác đó mà sẽ được áp dụng và nghiệm thu tương ứng với yêu cầu kỹ thuật của TCXDVN ở công tác đó.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đánh giá	
5.1 - Quản lý chất lượng vật tư: các quy trình kiểm	Trình bày đầy đủ các yêu cầu về quản lý bảo đảm chất lượng trong công tác thi công đúng quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành.	Đạt

<p>tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công: quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu, lập hồ sơ hoàn công. - Tổ chức phòng thí nghiệm, thiết bị kiểm tra. - Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình. 	<p>Không nêu các biện pháp bảo đảm chất lượng trong công tác thi công ở biện pháp thi công công trình Hoặc nêu nhưng không đúng quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành.</p>	Không đạt
<p>5.2 Phòng thí nghiệm trong đó có chức năng thực hiện đầy đủ các thí nghiệm cho gói thầu...</p>	<p>Có tài liệu chứng minh sở hữu phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, nếu đi thuê phải có hợp đồng nguyên tắc với bên cho thuê có tài liệu chứng minh bao gồm: Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Quyết định chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn hiệu lực) của cơ quan có thẩm quyền.</p>	Đạt
	<p>Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên</p>	Không đạt
Kết luận	<p>Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.</p>	Đạt
	<p>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</p>	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
<p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
<p>Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện</p>	<p>Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Phương thức bảo hành		
Sơ đồ trình tự thực hiện bảo hành; chế độ bảo hành; nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có sơ đồ trình tự thực hiện bảo hành; Có thuyết minh chế độ bảo hành; Có thuyết minh nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Đạt
	Không có sơ đồ trình tự thực hiện bảo hành; Không có thuyết minh chế độ bảo hành; Không có thuyết minh nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành (Hoặc có sơ đồ và thuyết minh nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp đề xuất kỹ thuật mà nhà thầu đã nêu ra)	Không đạt
7.3. Uy tín của nhà thầu		
7.2. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	- Nhà thầu có cam kết không vi phạm các quy định được nêu tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	- Nhà thầu không cam kết không vi phạm các quy định được nêu tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	-----------